

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HƯỚNG PHÙNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Phùng - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 78 /TTr-UBND

Hướng Phùng, ngày 05 tháng 8 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị thông qua phương án sử dụng kinh phí hỗ trợ Ủy ban nhân dân các xã có cộng đồng tham gia thỏa thuận quản lý rừng theo Chương trình giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) thực hiện năm 2026 từ Ban quản lý rừng đặc dụng Nam Quảng Trị

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã Hướng Phùng.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 27/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP; Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 107/2022/NĐ-CP ngày 28/12/2022 của Chính phủ về thí điểm chuyển nhượng kết quả giảm phát thải và quản lý tài chính thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ;

Căn cứ Nghị định số 131/2026/NĐ-CP ngày 12/6/2026 của Chính phủ về Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 379/QĐ-UBND ngày 02/02/2026 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2026 nguồn thu từ Thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ tại tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ thông báo số tiền chi trả tại văn bản số 451/TB-BQL ngày 14/7/2026 của Ban quản lý rừng đặc dụng Nam Quảng Trị về kinh phí hỗ trợ Ủy ban nhân dân các xã có cộng đồng tham gia thỏa thuận quản lý rừng theo Chương trình giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) thực hiện năm 2026;

Xét Tờ trình số 113/TTr-KT ngày 03/8/2026 của Phòng Kinh tế xã Hướng Phùng về việc đề nghị thông qua phương án sử dụng kinh phí chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) năm 2026 (nguồn kinh phí hỗ trợ Ủy ban nhân dân các xã có cộng đồng tham gia thỏa thuận quản lý rừng từ Ban quản lý rừng đặc dụng Nam Quảng Trị);

Ủy ban nhân dân xã Hướng Phùng kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, thông qua Kế hoạch tài chính và phương án sử dụng kinh phí chi hỗ trợ Ủy ban nhân dân các xã có cộng đồng tham gia thỏa thuận quản lý rừng theo Chương trình giảm



phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) thực hiện năm 2026 với các nội dung như sau:

I. Tổng kinh phí thực hiện

Tổng kinh phí đề nghị phân bổ, sử dụng: đồng (Bằng chữ: Ba trăm hai mươi bốn triệu ba trăm ba mươi nghìn bốn trăm đồng).

II. Nội dung sử dụng kinh phí

- Nguồn thu từ Ban Quản lý rừng đặc dụng Nam Quảng Trị

(Kinh phí hỗ trợ cho UBND xã có cộng đồng tham gia thỏa thuận quản lý rừng, hỗ trợ phát triển sinh kế)

Tổng kinh phí: 31.800.000 đồng (Bằng chữ: Ba mươi mốt triệu tám trăm nghìn đồng./.)

(Có Kế hoạch tài chính và phương án sử dụng kinh phí kèm theo).

III. Mục đích sử dụng kinh phí

Kinh phí được sử dụng nhằm phục vụ công tác quản lý, bảo vệ rừng; tuyên truyền pháp luật về lâm nghiệp; hỗ trợ hoạt động giảm phát thải khí nhà kính; tăng cường trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn; hỗ trợ phát triển sinh kế cho cộng đồng tham gia quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn xã.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm đúng mục đích, đúng đối tượng, công khai, minh bạch và tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước.

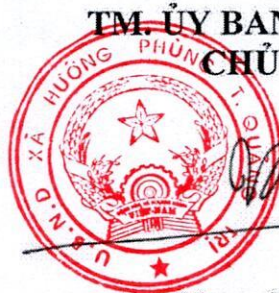
IV. Kiến nghị

Ủy ban nhân dân xã Hướng Phùng kính đề nghị Hội đồng nhân dân xã khóa XII, kỳ họp thứ 3 xem xét, thảo luận và thông qua Kế hoạch tài chính và phương án sử dụng kinh phí chi hỗ trợ Ủy ban nhân dân các xã có cộng đồng tham gia thỏa thuận quản lý rừng theo Chương trình giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) thực hiện năm 2026 từ Ban Quản lý rừng đặc dụng Nam Quảng Trị để UBND xã tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND xã;
- Chánh, PCVP, CV;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Huy Văn

Số: 03/PA-UBND

Hướng Phùng, ngày 05 tháng 8 năm 2026

PHƯƠNG ÁN

Sử dụng nguồn thu từ thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) năm 2026, trên địa bàn xã Hướng Phùng (nguồn kinh phí hỗ trợ Ủy ban nhân dân các xã có cộng đồng tham gia thỏa thuận quản lý rừng từ Ban quản lý rừng đặc dụng Nam Quảng Trị)
(Kèm theo Tờ trình số: 78/TTr-UBND ngày 05/8/2026 của UBND xã Hướng Phùng)

I. CƠ SỞ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2026/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; Nghị quyết số 1680/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Trị năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp đã được sửa đổi bổ sung một số điều tại Nghị định 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính Phủ;

Căn cứ Nghị định số 107/2022/NĐ-CP ngày 28/12/2022 của Chính phủ về thi điểm chuyển nhượng kết quả giảm phát thải và quản lý tài chính thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính (vùng Bắc Trung Bộ);

Căn cứ Nghị định số 131/2026/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 379/QĐ-UBND ngày 02/02/2026 của Ủy Ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2026 nguồn thu từ Thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ tại tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ thông báo số 451/TB-BQL ngày 14/7/2026 của Ban quản lý rừng đặc dụng Nam Quảng Trị về kinh phí hỗ trợ Ủy ban nhân dân các xã có cộng đồng tham gia thỏa thuận quản lý rừng theo Chương trình giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) thực hiện năm 2026.

II. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN

1. Mục tiêu Phương án

Sử dụng tốt nguồn kinh phí chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) năm 2026 được chi trả cho UBND xã Hướng Phùng để bảo vệ

tốt diện tích rừng tự nhiên chưa giao, chưa cho thuê do UBND xã quản lý đảm bảo giảm các tác động về phá rừng trái phép, săn bắt động vật hoang dã, tạo điều kiện cho người dân trong khu vực hưởng lợi từ nguồn kinh phí chi trả nguồn thu từ ERPA năm 2026, nâng cao thu nhập, gắn quyền lợi và nghĩa vụ của người dân trong việc bảo vệ rừng. Tạo nguồn kinh phí chủ động cho hoạt động bảo vệ rừng tại xã Hướng Phùng.

Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, bảo vệ và sử dụng tài nguyên rừng có hiệu quả hơn, hỗ trợ và khuyến khích chủ rừng, cộng đồng dân cư thực hiện bảo vệ rừng, quản lý bền vững, qua việc chi trả dịch vụ môi trường, lương, quản lý, giám sát, tạo động lực kinh tế để duy trì rừng.

2. Tổ chức thực hiện quản lý, bảo vệ rừng

- Thành lập ban chỉ đạo quản lý, bảo vệ và phát triển lâm nghiệp bền vững của xã; Thành lập các tổ bảo vệ rừng và các tổ chốt chặn bảo vệ rừng nhằm thực hiện tốt công tác quản lý, kiểm tra, giám sát và thực thi công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn xã.

- Định kỳ hàng tháng tổ chức tuyên truyền pháp luật, vận động quần chúng Nhân dân tích cực tham gia quản lý, bảo vệ rừng. Tổ chức thực hiện tốt các phương án bảo vệ rừng, biện pháp đấu tranh ngăn chặn các hành vi xâm hại rừng, chú trọng các khu vực giáp ranh, khu vực có nguy cơ xâm hại cao.

- Thành lập các đoàn kiểm tra và thường xuyên thực hiện công tác quản lý bảo vệ rừng của các cộng đồng, tổ bảo vệ và hộ gia đình được giao rừng để kịp thời chấn chỉnh và có biện pháp ngăn chặn kịp thời nếu xảy ra tình trạng xâm hại rừng.

- Tổ chức các hoạt động phòng cháy, chữa cháy rừng; đấu tranh, phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực Lâm nghiệp.

- Tổ chức thành lập các tổ bảo vệ rừng và các tổ chốt chặn bảo vệ rừng sử dụng nguồn kinh phí chi trả DVMTR nhận từ Quỹ bảo vệ và phát triển rừng tỉnh để chi trả cho các cá nhân tham gia bảo vệ rừng. Thành viên tổ bảo vệ rừng là cá nhân trong thôn gần rừng, có hộ khẩu thường trú tại địa phương, có sức khỏe đảm bảo công tác tuần tra, kiểm soát, bảo vệ rừng, trong độ tuổi lao động, có tinh thần trách nhiệm, tâm huyết với rừng. Thành viên tổ có trách nhiệm và quyền lợi theo quy định của pháp luật, được tổ trưởng phân công từng khu vực.

- Nhiệm vụ phối hợp giữa tổ bảo vệ rừng và ban quản lý bảo vệ rừng:

- + Tuần tra, kiểm tra và bảo vệ rừng: Tổ chức tuần tra định kỳ tại các khu vực được giao quản lý, Phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi: Chặt phá rừng trái phép, Săn bắt, bẫy thú rừng, Khai thác lâm sản, khoáng sản trái phép, lấn chiếm đất rừng.

- + Phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR): Xây dựng và thực hiện phương án PCCCR, thực hiện trực canh lửa rừng trong mùa khô, huy động lực lượng và phối hợp với chính quyền, kiểm lâm khi xảy ra cháy rừng.



+ Bảo vệ tài nguyên và đa dạng sinh học: Bảo vệ động thực vật quý hiếm, khu vực sinh cảnh đặc thù, ngăn chặn các hành vi gây ô nhiễm môi trường rừng, theo dõi diễn biến rừng, ghi nhận thiệt hại hoặc biến động tự nhiên.

+ Tuyên truyền và vận động cộng đồng: Tuyên truyền pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, vận động người dân không vi phạm lâm luật, tham gia PCCCR và bảo vệ rừng cộng đồng, hỗ trợ hướng dẫn mô hình sinh kế bền vững gắn với bảo vệ rừng.

+ Phối hợp với cơ quan chức năng: Phối hợp với kiểm lâm, công an, UBND xã trong quản lý và xử lý vi phạm, báo cáo kịp thời về tình hình rừng, các vụ việc phát sinh, tham gia kiểm kê rừng, điều tra rừng, và các hoạt động bảo tồn.

+ Quản lý địa bàn được giao: Nắm chắc ranh giới, diện tích rừng được giao quản lý, lập hồ sơ, nhật ký tuần tra và báo cáo định kỳ, đề xuất các giải pháp bảo vệ rừng hiệu quả hơn.

3. Cơ quan giao trách nhiệm quản lý rừng: UBND tỉnh Quảng Trị

4. Đơn vị thực hiện quản lý rừng: UBND xã Hướng Phùng.

5. Diện tích rừng cung ứng dịch vụ: Tổng diện tích 2.328,36 ha;

6. Dự toán sử dụng kinh phí: 31.800.000 đồng

- Nguồn thu từ Ban Quản lý rừng đặc dụng Nam Quảng Trị

(Kinh phí hỗ trợ cho UBND xã có cộng đồng tham gia thỏa thuận quản lý rừng, hỗ trợ phát triển sinh kế)

Kinh phí thực hiện: 31.800.000 đồng (*Bằng chữ: Ba mươi một triệu tám trăm nghìn đồng./*)

(*Có kế hoạch tài chính năm 2026 kèm theo*)

7. Quản lý, sử dụng nguồn kinh phí thực hiện:

UBND xã giao nhiệm vụ quản lý, thực hiện cho Phòng Kinh tế (Theo Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 10/10/2026 của UBND xã Hướng Phùng về việc giao nhiệm vụ quản lý, thực hiện nguồn kinh phí giảm phát thải khí nhà kính và Dịch vụ môi trường rừng của UBND xã Hướng Phùng) Phòng Kinh tế mở tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng để nhận ủy quyền tiền chi trả giảm phát thải khí nhà kính từ Quỹ bảo vệ và phát triển rừng tỉnh. Việc tạm ứng và thanh toán tiền dịch vụ môi trường rừng theo thông báo của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng tỉnh và sử dụng đúng theo quy định của pháp luật.

8. Xét duyệt quyết toán:

Hội đồng nhân dân xã xét duyệt báo cáo quyết toán kinh phí cho UBND xã theo quy định tại Khoản 4, Điều 70 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ và Nghị định số 107/2022/NĐ-CP ngày 28/12/2022 của Chính phủ. Nghị định số 131/2025/NĐ-CP quy định phân

định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

9. Kiểm tra, giám sát, công khai tài chính:

UBND xã Hướng Phùng chấp hành kiểm tra, giám sát tài chính của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng tỉnh và cơ quan cấp trên; công khai tài chính theo quy định của pháp luật về tài chính.

Công khai danh sách đối tượng được chi trả, kế hoạch chi trả, kế hoạch chi trả hàng năm theo cơ chế dân chủ cơ sở bằng hình thức: Niêm yết tại trụ sở UBND xã, nhà sinh hoạt cộng đồng hoặc nơi thuận lợi nhất để người dân tiện theo dõi; Thông báo bằng văn bản trên hệ thống đài truyền thanh xã hoặc công bố tại các hội nghị của UBND xã và của thôn.

10. Tổ chức thực hiện:

- Chủ tịch UBND xã Hướng Phùng thường xuyên theo dõi, tổ chức họp giao ban, chỉ đạo kịp thời tình hình bảo vệ rừng trên địa bàn; sử dụng tiền chi trả nguồn thu từ ERPA năm 2026 theo quy định.

- Phòng Kinh tế chịu trách nhiệm chủ trì tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra và giải ngân nguồn kinh phí chi trả dịch vụ môi trường rừng (ERPA) trên địa bàn theo đúng quy định sau khi Phương án được Hội đồng nhân dân xã phê duyệt.

Trên đây là nội dung Phương án sử dụng kinh phí, Nguồn chi hỗ trợ Ủy ban nhân dân các xã có cộng đồng tham gia thỏa thuận quản lý rừng theo Chương trình giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) thực hiện năm 2026 từ Ban Quản lý rừng đặc dụng Nam Quảng Trị.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HƯƠNG PHỤNG**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2026

NGUỒN THU TỪ THỎA THUẬN CHI TRẢ GIẢM PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH VÙNG BẮC TRUNG BỘ

(Nguồn chi hỗ trợ Ủy ban nhân dân các xã có cộng đồng tham gia thỏa thuận quản lý rừng theo Chương trình giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) thực hiện năm 2026 từ Ban Quản lý rừng đặc dụng Nam Quảng Trị)

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
A	B	1	2	3	(4)=(2)*(3)	5
	Tổng cộng				31.800.000	
I	Nguồn thu từ Ban Quản lý rừng đặc dụng Nam Quảng Trị				31.800.000	
1	Phổ biến, tuyên truyền giáo dục pháp luật và tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý bảo vệ rừng.				24.500.000	
-	Chi Hội nghị tuyên truyền	<i>Lần</i>	<i>01</i>	<i>17.000.000</i>	<i>17.000.000</i>	
-	Chi mua băng rôn tuyên truyền	<i>Cái</i>	<i>15</i>	<i>500.000</i>	<i>7.500.000</i>	
2	Chi làm thêm giờ cho Ban chỉ huy bảo vệ rừng cấp xã				7.300.000	

(Bằng chữ: Ba mươi một triệu tám trăm nghìn đồng)./.

DỰ THẢO

Hướng Phùng, ngày tháng 08 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về việc phê duyệt phương án sử dụng kinh phí hỗ trợ xã có cộng đồng tham gia thỏa thuận quản lý rừng theo Chương trình giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) thực hiện năm 2026 từ Ban quản lý rừng đặc dụng Nam Quảng Trị

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ HƯỚNG PHÙNG
KHÓA XIII, KỲ HỌP THỨ 3, NHIỆM KỲ 2026-2031**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp đã được sửa đổi bổ sung một số điều tại Nghị định 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính Phủ;

Căn cứ Nghị định số 107/2022/NĐ-CP ngày 28/12/2022 của Chính phủ về thí điểm chuyển nhượng kết quả giảm phát thải và quản lý tài chính thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính (vùng Bắc Trung Bộ);

Căn cứ Quyết định số 641/QĐ-BNN-TCLN ngày 21/2/2023 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn ban hành kế hoạch về chia sẻ lợi ích về thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 379/QĐ-UBND ngày 02/02/2026 của Ủy Ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2026 nguồn thu từ Thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ tại tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ thông báo số tiền chi trả tại văn bản số 451/TB-BQL ngày 14/7/2026 của Ban quản lý rừng đặc dụng Nam Quảng Trị về kinh phí hỗ trợ Ủy ban nhân dân các xã có cộng đồng tham gia thỏa thuận quản lý rừng theo Chương trình giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) thực hiện năm 2026;

Xét Tờ trình số 78/TTr-UBND ngày 05/8/2026 của UBND xã Hướng Phùng Về việc phê duyệt phương án Sử dụng nguồn thu từ thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) năm 2026, trên địa bàn

xã Hướng Phùng (nguồn kinh phí hỗ trợ Ủy ban nhân dân các xã có cộng đồng tham gia thỏa thuận quản lý rừng từ Ban quản lý rừng đặc dụng Nam Quảng Trị); Báo cáo thẩm tra số /BC- HĐND ngày tháng 06 năm 2026 của Ban Kinh tế- Ngân sách Hội đồng nhân dân xã và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp thứ 3, HĐND xã khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Phương án sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ Ủy ban nhân dân các xã có cộng đồng tham gia thỏa thuận quản lý rừng theo Chương trình giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) thực hiện năm 2026 từ Ban quản lý rừng đặc dụng Nam Quảng Trị, *đính kèm theo phương án sử dụng nguồn thu từ thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) năm 2026.*

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Giao Thường trực HĐND xã, các Ban của Hội đồng nhân dân xã, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã và đại biểu Hội đồng nhân dân xã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã khóa XIII, kỳ họp thứ 3, nhiệm kỳ 2026-2031 thông qua ngày tháng 8 năm 2026 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua.

Nơi nhận:

- TTĐU, HĐND, UBND, UBNDTTQVN xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã khóa I;
- Các phòng chuyên môn UBND xã;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Phú Sơn

Số: 03/PA-HĐND

Hướng Phùng, ngày tháng 8 năm 2026

PHƯƠNG ÁN

Sử dụng nguồn thu từ thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) năm 2026, trên địa bàn xã Hướng Phùng (nguồn kinh phí hỗ trợ Ủy ban nhân dân các xã có cộng đồng tham gia thỏa thuận quản lý rừng từ Ban quản lý rừng đặc dụng Nam Quảng Trị)

(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày /8/2026 của UBND xã Hướng Phùng)

I. CƠ SỞ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2025;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2026/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; Nghị quyết số 1680/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Trị năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp đã được sửa đổi bổ sung một số điều tại Nghị định 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính Phủ;

Căn cứ Nghị định số 107/2022/NĐ-CP ngày 28/12/2022 của Chính phủ về thi điểm chuyển nhượng kết quả giảm phát thải và quản lý tài chính thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính (vùng Bắc Trung Bộ);

Căn cứ Nghị định số 131/2026/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 379/QĐ-UBND ngày 02/02/2026 của Ủy Ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt kế hoạch tài chính năm 2026 nguồn thu từ Thỏa thuận chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ tại tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ thông báo số 451/TB-BQL ngày 14/7/2026 của Ban quản lý rừng đặc dụng Nam Quảng Trị về kinh phí hỗ trợ Ủy ban nhân dân các xã có cộng đồng tham gia thỏa thuận quản lý rừng theo Chương trình giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) thực hiện năm 2026.

II. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN

1. Mục tiêu Phương án

Sử dụng tốt nguồn kinh phí chi trả giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) năm 2026 được chi trả cho UBND xã Hướng Phùng để bảo vệ

tốt diện tích rừng tự nhiên chưa giao, chưa cho thuê do UBND xã quản lý đảm bảo giảm các tác động về phá rừng trái phép, săn bắt động vật hoang dã, tạo điều kiện cho người dân trong khu vực hưởng lợi từ nguồn kinh phí chi trả nguồn thu từ ERPA năm 2026, nâng cao thu nhập, gắn quyền lợi và nghĩa vụ của người dân trong việc bảo vệ rừng. Tạo nguồn kinh phí chủ động cho hoạt động bảo vệ rừng tại xã Hướng Phùng.

Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, bảo vệ và sử dụng tài nguyên rừng có hiệu quả hơn, hỗ trợ và khuyến khích chủ rừng, cộng đồng dân cư thực hiện bảo vệ rừng, quản lý bền vững, qua việc chi trả dịch vụ môi trường, lương, quản lý, giám sát, tạo động lực kinh tế để duy trì rừng.

2. Tổ chức thực hiện quản lý, bảo vệ rừng

- Thành lập ban chỉ đạo quản lý, bảo vệ và phát triển lâm nghiệp bền vững của xã; Thành lập các tổ bảo vệ rừng và các tổ chốt chặn bảo vệ rừng nhằm thực hiện tốt công tác quản lý, kiểm tra, giám sát và thực thi công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn xã.

- Định kỳ hàng tháng tổ chức tuyên truyền pháp luật, vận động quần chúng Nhân dân tích cực tham gia quản lý, bảo vệ rừng. Tổ chức thực hiện tốt các phương án bảo vệ rừng, biện pháp đấu tranh ngăn chặn các hành vi xâm hại rừng, chú trọng các khu vực giáp ranh, khu vực có nguy cơ xâm hại cao.

- Thành lập các đoàn kiểm tra và thường xuyên thực hiện công tác quản lý bảo vệ rừng của các cộng đồng, tổ bảo vệ và hộ gia đình được giao rừng để kịp thời chấn chỉnh và có biện pháp ngăn chặn kịp thời nếu xảy ra tình trạng xâm hại rừng.

- Tổ chức các hoạt động phòng cháy, chữa cháy rừng; đấu tranh, phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực Lâm nghiệp.

- Tổ chức thành lập các tổ bảo vệ rừng và các tổ chốt chặn bảo vệ rừng sử dụng nguồn kinh phí chi trả DVMTR nhận từ Quỹ bảo vệ và phát triển rừng tỉnh để chi trả cho các cá nhân tham gia bảo vệ rừng. Thành viên tổ bảo vệ rừng là cá nhân trong thôn gần rừng, có hộ khẩu thường trú tại địa phương, có sức khỏe đảm bảo công tác tuần tra, kiểm soát, bảo vệ rừng, trong độ tuổi lao động, có tinh thần trách nhiệm, tâm huyết với rừng. Thành viên tổ có trách nhiệm và quyền lợi theo quy định của pháp luật, được tổ trưởng phân công từng khu vực.

- Nhiệm vụ phối hợp giữa tổ bảo vệ rừng và ban quản lý bảo vệ rừng:

- + Tuần tra, kiểm tra và bảo vệ rừng: Tổ chức tuần tra định kỳ tại các khu vực được giao quản lý, Phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi: Chặt phá rừng trái phép, Săn bắt, bẫy thú rừng, Khai thác lâm sản, khoáng sản trái phép, lấn chiếm đất rừng.

- + Phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR): Xây dựng và thực hiện phương án PCCCR, thực hiện trực canh lửa rừng trong mùa khô, huy động lực lượng và phối hợp với chính quyền, kiểm lâm khi xảy ra cháy rừng.

+ Bảo vệ tài nguyên và đa dạng sinh học: Bảo vệ động thực vật quý hiếm, khu vực sinh cảnh đặc thù, ngăn chặn các hành vi gây ô nhiễm môi trường rừng, theo dõi diễn biến rừng, ghi nhận thiệt hại hoặc biến động tự nhiên.

+ Tuyên truyền và vận động cộng đồng: Tuyên truyền pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, vận động người dân không vi phạm lâm luật, tham gia PCCCR và bảo vệ rừng cộng đồng, hỗ trợ hướng dẫn mô hình sinh kế bền vững gắn với bảo vệ rừng.

+ Phối hợp với cơ quan chức năng: Phối hợp với kiểm lâm, công an, UBND xã trong quản lý và xử lý vi phạm, báo cáo kịp thời về tình hình rừng, các vụ việc phát sinh, tham gia kiểm kê rừng, điều tra rừng, và các hoạt động bảo tồn.

+ Quản lý địa bàn được giao: Nắm chắc ranh giới, diện tích rừng được giao quản lý, lập hồ sơ, nhật ký tuần tra và báo cáo định kỳ, đề xuất các giải pháp bảo vệ rừng hiệu quả hơn.

3. Cơ quan giao trách nhiệm quản lý rừng: UBND tỉnh Quảng Trị

4. Đơn vị thực hiện quản lý rừng: UBND xã Hướng Phùng.

5. Diện tích rừng cung ứng dịch vụ: Tổng diện tích 2.328,36 ha;

6. Dự toán sử dụng kinh phí: 31.800.000 đồng

- Nguồn thu từ Ban Quản lý rừng đặc dụng Nam Quảng Trị

(Kinh phí hỗ trợ cho UBND xã có cộng đồng tham gia thỏa thuận quản lý rừng, hỗ trợ phát triển sinh kế)

Kinh phí thực hiện: 31.800.000 đồng (*Bằng chữ: Ba mươi một triệu tám trăm nghìn đồng./.*)

(*Có kế hoạch tài chính năm 2026 kèm theo*)

7. Quản lý, sử dụng nguồn kinh phí thực hiện:

UBND xã giao nhiệm vụ quản lý, thực hiện cho Phòng Kinh tế (Theo Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 10/10/2026 của UBND xã Hướng Phùng về việc giao nhiệm vụ quản lý, thực hiện nguồn kinh phí giảm phát thải khí nhà kính và Dịch vụ môi trường rừng của UBND xã Hướng Phùng) Phòng Kinh tế mở tài khoản tiền gửi tại Ngân hàng để nhận ủy quyền tiền chi trả giảm phát thải khí nhà kính từ Quỹ bảo vệ và phát triển rừng tỉnh. Việc tạm ứng và thanh toán tiền dịch vụ môi trường rừng theo thông báo của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng tỉnh và sử dụng đúng theo quy định của pháp luật.

8. Xét duyệt quyết toán:

Hội đồng nhân dân xã xét duyệt báo cáo quyết toán kinh phí cho UBND xã theo quy định tại Khoản 4, Điều 70 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ và Nghị định số 107/2022/NĐ-CP ngày 28/12/2022 của Chính phủ. Nghị định số 131/2025/NĐ-CP quy định phân

định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

9. Kiểm tra, giám sát, công khai tài chính:

UBND xã Hướng Phùng chấp hành kiểm tra, giám sát tài chính của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng tỉnh và cơ quan cấp trên; công khai tài chính theo quy định của pháp luật về tài chính.

Công khai danh sách đối tượng được chi trả, kế hoạch chi trả, kế hoạch chi trả hàng năm theo cơ chế dân chủ cơ sở bằng hình thức: Niêm yết tại trụ sở UBND xã, nhà sinh hoạt cộng đồng hoặc nơi thuận lợi nhất để người dân tiện theo dõi; Thông báo bằng văn bản trên hệ thống đài truyền thanh xã hoặc công bố tại các hội nghị của UBND xã và của thôn.

10. Tổ chức thực hiện:

- Chủ tịch UBND xã Hướng Phùng thường xuyên theo dõi, tổ chức họp giao ban, chỉ đạo kịp thời tình hình bảo vệ rừng trên địa bàn; sử dụng tiền chi trả nguồn thu từ ERPA năm 2026 theo quy định.

- Phòng Kinh tế chịu trách nhiệm chủ trì tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra và giải ngân nguồn kinh phí chi trả dịch vụ môi trường rừng (ERPA) trên địa bàn theo đúng quy định sau khi Phương án được Hội đồng nhân dân xã phê duyệt.

Trên đây là nội dung Phương án sử dụng kinh phí, Nguồn chi hỗ trợ Ủy ban nhân dân các xã có cộng đồng tham gia thỏa thuận quản lý rừng theo Chương trình giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) thực hiện năm 2026 từ Ban Quản lý rừng đặc dụng Nam Quảng Trị.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HƯỚNG PHÙNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2026
NGUỒN THU TỪ THỎA THUẬN CHI TRẢ GIẢM PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH VÙNG BẮC TRUNG BỘ
(Nguồn chi hỗ trợ Ủy ban nhân dân các xã có cộng đồng tham gia thỏa thuận quản lý rừng theo Chương trình giảm phát thải khí nhà kính vùng Bắc Trung Bộ (ERPA) thực hiện năm 2026 từ Ban Quản lý rừng đặc dụng Nam Quảng Trị)

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
A	B	1	2	3	(4)=(2)*(3)	5
	Tổng cộng				31.800.000	
I	Nguồn thu từ Ban Quản lý rừng đặc dụng Nam Quảng Trị				31.800.000	
1	Phổ biến, tuyên truyền giáo dục pháp luật và tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý bảo vệ rừng.				24.500.000	
-	Chi Hội nghị tuyên truyền	Lần	01	17.000.000	17.000.000	
-	Chi mua băng rôn tuyên truyền	Cái	15	500.000	7.500.000	
2	Chi làm thêm giờ cho Ban chỉ huy bảo vệ rừng cấp xã				7.300.000	

(Bằng chữ: Ba mươi một triệu tám trăm nghìn đồng)./.